**Ngày soạn : 23/02/2024**

**Ngày dạy : 27 /02/2024**

**MÔN TIẾNG VIỆT . TIẾT 164**

**CHỦ ĐIỂM: CUỘC SỐNG ĐÔ THỊ**

**Bài 03: NGHE - VIẾT: CHIỀU TRÊN THÀNH PHỐ VINH**

**PHÂN BIỆT CH/TR, T/CH (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Nghe-viết đúng chính tả bài “Chiều trên thành phố Vinh”.

- Làm đúng BT điền chữ ch/tr hoặc t/ch để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng tr/ch hoặc có vần it/ich.

- Phát triển năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ, câu văn trong các bài tập.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết các chữ hoa.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi trình bày bài viết.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV cho HS xem một số hình ảnh về cảnh buổi chiều trên thành phố Vinh.    + Câu 1: Em đã bao giờ được đến thành phố Vinh chưa?  + Câu 2: Qua các hình ảnh vừa rồi, em thấy thành phố Vinh vào buổi chiều như thế nào?  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS quan sát và trả lời câu hỏi theo cảm nhận của mình.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.*  **-** Mục tiêu:  - Nghe-viết đúng chính tả bài “Chiều trên thành phố Vinh”.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Hoạt động: Nghe – viết.**  ***a) Chuẩn bị:***  - GV đọc bài mẫu đoạn viết *“Chiều trên thành phố Vinh”.*  - Gọi HS đọc  - Gọi HS nhận xét.  - GV yêu cầu HS phát hiện những từ các em dễ viết sai chính tả (Ví dụ: *rót mật, sắc vàng, trầm mặc, thoảng*)  - GV yêu cầu HS viết nháp các từ đã nêu.  - GV quan sát, nhận xét, sửa sai cho HS.  - GV hướng dẫn cách viết:  Tên bài viết cân đối ở giữa, đầu dòng lùi vào 1 ô. Đoạn viết gồm 4 câu. Trong đoạn viết có dấu chấm, dấu phẩy. Chú ý viết hoa chữ cái đầu đoạn văn, tên riêng và sau dấu chấm.  - Yêu cầu cả lớp đọc thầm đoạn viết.  ***b) Viết bài:***  - GV đọc cho HS viết. (Chú ý đọc chậm từng cụm từ. Mỗi cụm từ đọc 3 lần)  - GV bao quát HS, chú ý các HS viết chậm, mắc lỗi để kịp thời động viên, uốn nắn.  ***c) Sửa bài:***  - GV yêu cầu HS đổi vở soát lỗi.  - GV đọc lại để HS soát lỗi.  - Chiếu bài một số bài HS. Gọi HS nhận xét bài viết của bạn. Gợi ý:  + Nội dung bài viết  + Chữ viết  + Cách trình bày.  - GV nhận xét, tuyên dương. | * HS lắng nghe * 1, 2 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo. * HS phát hiện các từ dễ viết sai. * HS lắng nghe * Cả lớp đọc thầm * HS lắng nghe và viết bài vào vở. * HS đổi vở soát lỗi (gạch chân từ viết sai bằng bút chì. Yêu cầu bạn viết lại cho đúng ra lề vở hoặc cuối bài) * HS quan sát và nhận xét bài viết của bạn.   - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS nộp bài. |
| **3. Luyện tập***.*  **-** Mục tiêu:  - Làm đúng BT điền chữ ch/tr hoặc t/ch để hoàn thiện tiếng; tìm tiếng bắt đầu bằng tr/ch hoặc có vần it/ich.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 2:** Chọn chữ phù hợp với ô trống.  ***(GV chọn bài tập phù hợp tùy từng địa phương.)***  **a)** Chữ ch hay tr?    - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài tập vào vở.  - Gọi đại diện nhóm trình bày  - Mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  Gió đưa cành **tr**úc la đà  Tiếng **ch**uông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương  Mịt mù khói tỏa ngàn sương  Nhịp **ch**ày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh lại bài ca dao, sửa lại bài theo đúng đáp án.  b) Chữ t hay ch?    - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - Bài yêu cầu gì?  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi làm bài tập vào vở.  - Gọi đại diện nhóm trình bày  - Mời các nhóm nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  Hương thí**ch** ngắm thành phố từ trên boong tàu. Khi biển lặng, cô thấy thành phố như xí**t** lại gần. Những ánh đèn chi ch**ít**, lấp lánh tựa sao sa. Tháp nhà thờ chênh chế**ch** trên nền trời đêm. Gió đưa tiếng chuông ngân nga văng vẳng.  - - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh lại đoạn văn hoàn chỉnh, sửa lại bài theo đúng đáp án. | - HS quan sát   * HS đọc bài * HS trả lời * HS thảo luận nhóm và làm bài * Đại diện nhóm trình bày * Đại diện nhóm nhận xét * HS quan sát * HS sửa bài theo đáp án. * HS quan sát * HS đọc bài * HS trả lời * HS thảo luận nhóm và làm bài vào vở. * Đại diện nhóm trình bày * Đại diện nhóm nhận xét * HS quan sát * HS sửa bài theo đáp án. |
| **Bài 3: *Tìm từ ngữ.***  *(GV chọn bài tập phù hợp tùy từng địa phương.)*  **a) *Chứa tiếng bắt đầu bằng ch hoặc tr, có nghĩa như sau:***  ***- Đồ dùng bằng bông, len, dạ, vải, … đắp lên người khi ngủ cho ấm.***  ***- Cây cùng họ với cam, quả có nước chua, dùng làm gia vị hay pha nước uống.***  ***- Tác phẩm nghệ thuật được thể hiện bằng đường nét và màu sắc.***  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò hỏi đáp nhanh:  Một bạn hỏi một bạn trả lời, cho đến khi có các câu trả lời đúng cho các câu hỏi.  - GV nhận xét, chốt đáp án. Tuyên dương học sinh.  ĐÁP ÁN: ***Cái chăn, cây chanh, bức tranh.***  - Yêu cầu cả lớp sửa bài theo đáp án đúng.  **b) *Chứa tiếng có vần it hoặc ich, có nghĩa như sau:***  ***- (Tiếng cười) nhỏ, liên tục, biểu lộ sự thích thú.***  ***- (Tiếng khóc) nhỏ và rời rạc, xen với tiếng xịt mũi.***  ***- Có thái độ nhã nhặn, lễ độ.***  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - GV tổ chức cho HS chơi trò hỏi đáp nhanh:  Một bạn hỏi một bạn trả lời, cho đến khi có các câu trả lời đúng cho các câu hỏi.  - GV nhận xét, chốt đáp án. Tuyên dương học sinh.  ĐÁP ÁN: ***Khúc khích, thút thít, lịch sự.***  - Yêu cầu cả lớp sửa bài theo đáp án đúng. | - HS quan sát   * HS đọc bài * HS lắng nghe và chơi trò chơi. * HS lắng nghe * HS sửa bài theo đáp án   - HS quan sát   * HS đọc bài * HS lắng nghe và chơi trò chơi. * HS lắng nghe * HS sửa bài theo đáp án |
| **4. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học xong bài học.  + Phát triển năng lực ngôn ngữ.  - Cách tiến hành: | |
| **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS quan sát một số bài viết đẹp từ những học sinh khác.  + GV nêu câu hỏi trao đổi để nhận xét bài viết và học tập cách viết.  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - HS quan sát các bài viết mẫu.  + HS trao đổi, nhận xét cùng GV.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  | |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

......................................................................................................................................

......................................................................................................................................